

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 213/2020/HS-ST

Ngày: 28-7-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Hồng;

2. Bà Huỳnh Ngọc Sương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Thái Văn T, sinh năm 1999 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: A116B khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn L và B Phan Thị Tuyết N; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 14/12/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Hoàng O, sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn P, xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị Y, sinh năm 1954, nơi cư trú: Thôn P, xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt

Ông Nguyễn Văn Suốt, sinh năm 1953, nơi cư trú: Thôn P, xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt

Bà Phan Thị Tuyết N, sinh năm 1969, nơi cư trú: A116B khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1962. Vắng mặt

Bà Huỳnh Thị Mỹ P, sinh năm 1976. Có mặt

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1948. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 13/12/2019 Thái Văn T đi uống rượu với một số người bạn tại phường B, thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương. Đến 00 giờ ngày 14/12/2019 T đến trụ sở Ban chỉ huy Quân sự phường B, thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An) để ngủ. Do trước đây T có thời gian làm lực lượng tại Ban chỉ huy Quân sự phường B. Tại đây, T nằm trên võng và mở điện thoại xem phim có hình ảnh nam, nữ quan hệ tình dục được khoảng 10 phút. Lúc này, T nảy sinh ý định đi tìm người nữ để quan hệ tình dục. T suy nghĩ bên Trạm y tế phường B (liền kề bên cạnh Ban chỉ huy Quân sự phường) có nhân viên nữ trực đêm nên sẽ vào trong Trạm y tế để khống chế nhân viên nữ rồi quan hệ tình dục. Thực hiện ý định này, T đi ra phía sau trụ sở Ban chỉ huy Quân sự phường, trèo qua cửa sổ vào khuôn viên Trạm y tế phường Bình Nhâm rồi tiếp tục đi bộ lên khu vực phía trước sảnh của Trạm y tế thì phát hiện tại phòng phía bên phải có 01 nam nhân viên ngồi trực ở trong phòng và trên tay đang cầm bấm Ipad. Thấy vậy, T bỏ đi về lại Ban chỉ huy Quân sự phường và nằm trên võng. Do buồn ối nên T đi bộ ra khu vực lề đường Nguyễn Văn Lòng phía trước trụ sở Ban chỉ huy Quân sự phường để ối, sau đó đi bộ về phía cầu Bà Học để hóng mát cho tỉnh rượu. Khi T đi bộ đến trước cổng Trường mẫu giáo Hoa Tường Vy, địa chỉ: B116, đường Nguyễn Văn Lòng, khu phố Bình Phước, phường Bình Nhâm, thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương, Trọng tiếp tục nảy sinh ý định muốn giao cấu với người khác giới để thỏa mãn sinh lý. Do biết trong Trường mẫu giáo Hoa Tường Vy có nhiều cô giáo nên T leo qua cổng sau của Trường mẫu giáo Hoa Tường Vy rồi đi bộ vào bên trong khuôn viên của trường. Trọng đi đến khu vực nhà ở, dùng tay mở khóa cửa các phòng nhưng không được, khi Trọng đến phòng D, do cửa ra vào của phòng này không khóa bên trong, nên Trọng mở cửa vào bên trong phát hiện bà Nguyễn Thị Hoàng O đang nằm ngủ trên giường, trên người bà O có đắp 01 cái mền. Lúc này, T lấy 01 cái quần dài màu đen có sẵn ở trong góc phòng ngủ, cột hai ống quần lại dùng để che mặt với mục đích không cho người khác phát hiện. Tiếp đó, T tiến lại gần bà O dùng tay trái khống chế bịt miệng bà O không cho la lên, tay phải kéo mền xuống làm bà O tỉnh giấc và kêu la ú ớ. Bà O dùng tay chống trả lại và dùng chân đạp vào vùng bụng của T rồi vùng dậy bỏ chạy ra khỏi phòng ngủ, thấy vậy T đuổi theo bà O. Khi chạy đến khu vực sân phía trước hành lang phòng ngủ thì bà O bị té ngã và đang ngồi dậy. T chạy đến dùng tay ôm vật bà O xuống sân làm bà O nằm

bất động trên sân. T liền dùng hai tay nắm lấy cổ tay và chân bà O kéo bà O một đoạn ra khu vực sân phía trước phòng ngủ. Sau đó, T cởi áo của mình rồi dùng hai tay cởi quần dài, quần lót của bà O đang mặc ra để thực hiện ý định quan hệ tình dục. T dùng tay trái sờ lên ngực, tay phải sờ vào âm đạo của bà O, lúc này do sợ có người phát hiện nên T dùng hai tay bế bà O vào khu vực sân nhà ăn của trường. Khi vào khu vực sân nhà ăn, T đặt bà O nằm trên nền sàn gạch rồi tiếp tục dùng tay sờ vào ngực và âm đạo của bà O. T kéo quần của mình đang mặc xuống qua khỏi đầu gối để định thực hiện hành vi quan hệ tình dục với bà O thì T nhìn thấy phần đầu bà O chảy nhiều máu, loang trên nền gạch nên T kéo quần đang mặc lên và không thực hiện hành vi quan hệ tình dục nữa mà T dùng hai tay nâng bà O lên vác trên vai đi ra khu vực trước đó đã ôm vật bà O nằm bất tỉnh trên sân rồi đặt bà O xuống, lấy quần dài mặc vào cho bà O. Tiếp đó, T vác bà O về lại phòng ngủ (phòng D), đặt bà O lên giường, dùng tay kéo quần bà O lên ngang hông rồi lấy mền có sẵn trong phòng trùm lên người bà O. Do phát hiện bên ngoài có tiếng động lạ, bà Nguyễn Thị R cùng cư trú tại Trường mẫu giáo Hoa Tường Vy thức giấc, đi bộ đến hành lang bật đèn điện và la lên “ai đó, ai đó”, thấy vậy T bỏ chạy thoát ra ngoài theo hướng lúc đi vào, chạy được một đoạn thì T lấy cái quần dài màu đen đã dùng để bịt mặt ném gần bờ tường rào rồi trèo qua cổng sau của trường thoát ra ngoài đường chạy về trụ sở Ban chỉ huy Quân sự phường. Sau đó, bà Huỳnh Thị Mỹ P và bà Nguyễn Thị R, cùng trú tại Trường mẫu giáo Hoa Tường Vy chạy đến phòng ngủ của bà O phát hiện sự việc trên, nên đã trình báo Công an phường Bình Nhâm, đồng thời đưa bà O đi cấp cứu tại bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 3.374/ADN ngày 13/01/2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh kết luận về mẫu vật thu giữ của đối tượng Thái Văn T và bị hại Nguyễn Thị Hoàng O như sau:

- *Hồ sơ ADN các mẫu đủ làm cơ sở so sánh đối chiếu:*

+ *Dấu vết xung quanh bộ phận sinh dục.*

+ *Dấu vết tại vùng đùi.*

+ *Dấu vết tại vùng ngực.*

+ *Dấu vết tại vùng cánh tay.*

- *ADN của Thái Văn T có hiện diện trong:*

+ *Dấu vết xung quanh bộ phận sinh dục.*

+ *Dấu vết tại vùng đùi.*

+ *Dấu vết tại vùng cánh tay.*

- *ADN của Thái Văn T không hiện diện trong:*

+ *Dấu vết tại vùng ngực.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 162/2020/GĐPY ngày 27/4/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận về thương tích của bà Nguyễn Thị Hoàng O như sau:

Chấn thương sọ não: Vết thương đỉnh trái 3 x 0,6cm, tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, dập xuất huyết não thái dương phải, nứt sọ thái dương trái + xương đá trái, đã phẫu thuật lấy máu tụ + não dập. Di chứng: Khuyết sọ thái dương phải 13 x 11cm đã đắp mảnh sọ bằng kim loại, yếu liệt ½ người trái sức cơ 4/5, vết mổ thái dương phải 33 x 0,1cm, sẹo lành. Xây xát da khuỷu trái, đã lành, không còn dấu tích.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **59%** (Năm mươi chín phần trăm) theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số: 22/2019/TT-BYT do Bộ Y Tế ban hành ngày 28/8/2019.

Cơ chế hình thành vết thương:

- Vết thương đỉnh thái dương trái: Chiều nằm ngang, hướng từ trái sang phải, bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày tác động vào vùng đầu gây ra.

- Xây xát da vùng khuỷu trái: Hiện đã lành, không còn dấu tích nên không xác định được cơ chế hình thành vết thương.

Tại bản Cáo trạng số 205/CT-VKS-TA ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo Thái Văn T về tội Hiếp dâm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa mẹ bị cáo đã bồi thường thiệt hại; bị cáo ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 10 năm đến 12 năm tù

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo đã bồi thường cho bị hại 100.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy: 04 (bốn) đầu lọc thuốc lá gồm: 01 hiệu Jet và 03 hiệu Sài Gòn không xác định được ai đã sử dụng các đầu lọc trên.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Khi người nhà thăm nuôi bị cáo, bị cáo có nhờ mẹ bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả.

Bị hại Nguyễn Thị Hoàng O trình bày nội dung sự việc như bản cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi sự việc xảy ra thì bà Oanh điều trị nhiều bệnh viện hết số tiền viện phí, thuốc men hết số tiền 175.000.000 đồng. Hiện nay sức khỏe bà O cũng đã dần hồi phục. Bà O được biết gia đình bị cáo cũng rất khó khăn, trước khi

mở phiên tòa mẹ bị cáo T là bà N đã bồi thường cho bà Oanh số tiền 100.000.000 đồng. Bà O không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị Tuyết N trình bày: Bà N là mẹ của bị cáo T, khi bà N thăm nuôi thì bị cáo có nhờ bà N bồi thường thiệt hại nên hôm nay bà N đã bồi thường cho bị hại 100.000.000 đồng. Bà N không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền trên.

Người làm chứng Huỳnh Thị Mỹ P, Nguyễn Thị L cùng trình bày: Bà P, bà L cùng làm việc tại Trường mẫu giáo Hoa Tường Vy, sau khi nghe tiếng động tại phòng bà O và qua kiểm tra thì thấy bà O nằm bất tỉnh trên giường, đầu ra nhiều máu và có thấy người chạy từ phòng bà O ra ngoài nên đã đưa bà O đi cấp cứu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Thái Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 14/12/2019, tại Trường mẫu giáo Hoa Tường Vy, khu phố khu phố Bình Phước, phường Bình Nhâm, thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương, để thỏa mãn nhu cầu quan hệ tình dục bị cáo đã thực hiện hành vi dùng vũ lực không chế, dùng tay cởi quần áo, sờ lên ngực, âm đạo của bị hại Nguyễn Thị Hoàng O nhằm mục đích quan hệ tình dục trái ý muốn của nạn nhân và gây thương tích cho bà O tỷ lệ thương tật 59%. Hành vi bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Hiếp dâm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội Hiếp dâm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật

tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng vũ lực để giao cấu trái với ý muốn của bị hại là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì ham muốn dục vọng nên bị cáo đã cố ý phạm tội vì vậy cần xét xử và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động người thân bồi thường thiệt hại, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Mẹ bị cáo là Phan Thị Tuyết N đã bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, bà N không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền này nên hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 04 (bốn) đầu lọc thuốc lá gồm: 01 hiệu Jet và 03 hiệu Sài Gòn thu giữ trong vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc quần dài màu đen, 01 chiếc quần lót nữ màu nâu có dính băng vệ sinh thuộc sở hữu của bị hại O nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà O là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm h khoản 2 Điều 141; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Thái Văn T phạm tội Hiếp dâm.

Xử phạt Thái Văn T 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) đầu lọc thuốc lá gồm: 01 hiệu Jet và 03 hiệu Sài Gòn (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2020).

3. Về án phí: Bị cáo Thái Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ